



Hãy thuộc lòng tên - Chăm sóc tận tâm

# ĐẶC ĐIỂM TRẺ SƠ SINH BỊ GIANG MAI BẮM SINH TẠI KHOA SƠ SINH BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

Ths.BS.CKII Nguyễn Kiến Mậu  
Ths.BS.CKII Võ Đức Trí  
Ths.BS.CKI Nguyễn Minh Trí



Bệnh viện Nhi Đồng 1

341 Sư Vạn Hạnh, P10, Q10, TPHCM

(028) 39271119

[nhdong.org.vn](http://nhdong.org.vn)

1



Hãy thuộc lòng tên - Chăm sóc tận tâm

## NỘI DUNG

- 1 Đặt vấn đề
- 2 Mục tiêu nghiên cứu
- 3 Phương pháp nghiên cứu
- 4 Kết quả & bàn luận
- 5 Kết luận & kiến nghị

Bệnh viện Nhi Đồng 1

341 Sư Vạn Hạnh, P10, Q10, TPHCM

(028) 39271119

[nhdong.org.vn](http://nhdong.org.vn)

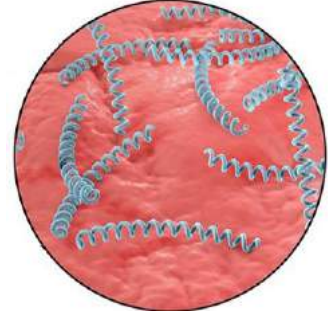
2



Hãy Thuốc Tân Tâm - Chăm sóc đời nước

## ĐẶT VẤN ĐỀ

- Bệnh do xoắn khuẩn *Treponema pallidum* gây ra



- Bệnh giang mai bẩm sinh xảy ra khi mẹ mắc bệnh giang mai truyền vi khuẩn gây bệnh cho thai nhi trong quá trình mang thai. GMBS có thể các biến chứng trong thai kỳ, sau sinh, di chứng lâu dài.



Hãy Thuốc Tân Tâm - Chăm sóc đời nước

## ĐẶT VẤN ĐỀ

- 2016, theo WHO, 473 ca trên 100000 ca sinh sống, gây ra hơn 200000 trường hợp thai lưu và tử vong sơ sinh.
- Theo CDC Mỹ, trong một thập kỷ, số lượng trẻ sinh ra mắc bệnh giang mai tăng vọt. Năm 2012, có 332 trẻ sơ sinh nhiễm căn bệnh này. Đến năm 2021, con số tăng gần gấp 7 lần, lên ít nhất là 2.268 trường hợp, trong đó có 166 trẻ tử vong, chiếm 7%. Một số trẻ khác mắc căn bệnh này đối mặt với các vấn đề như dị tật não và xương, mù lòa, tổn thương nội tạng.



Hãy thuộc lòng tên - Chạm màn để nước

Trong những năm gần đây tại bệnh viện Nhi Đồng 1 nói riêng và ở Việt Nam nói chung, số ca mắc giang mai bẩm sinh được ghi nhận khá nhiều nhưng chưa có báo cáo cụ thể về đặc điểm dịch tễ, lâm sàng, cận lâm sàng, và kết quả điều trị.

Đặc điểm DTH, lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị trẻ sơ sinh bị giang mai bẩm sinh ?

Câu hỏi nghiên cứu



Hãy thuộc lòng tên - Chạm màn để nước

## MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

### MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Mô tả đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng, cận lâm sàng và điều trị trẻ sơ sinh bị giang mai bẩm sinh tại khoa Sơ Sinh bệnh viện Nhi Đồng 1 trong thời gian từ 2018-2021.

### MỤC TIÊU CHUYÊN BIỆT

- Xác định tỉ lệ các đặc điểm về dịch tễ của trẻ sơ sinh bị GMBS
- Xác định tỉ lệ các đặc điểm về LS của trẻ sơ sinh bị GMBS.
- Xác định tỉ lệ các đặc điểm về CLS của trẻ sơ sinh bị GMBS.
- Xác định tỉ lệ về điều trị giang mai bẩm sinh của trẻ sơ sinh bị GMBS.



## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### ➤ Đối tượng nghiên cứu

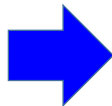
- Dân số đích: Trẻ sơ sinh bị GMBS.
- Dân số nghiên cứu: Trẻ sơ sinh bị GMBS nhập khoa Sơ Sinh BV Nhi Đồng 1.
- Dân số mẫu nghiên cứu: Trẻ sơ sinh bị GMBS nhập khoa Sơ Sinh BV Nhi Đồng 1 từ năm 2018 đến năm 2021



## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thiết kế nghiên cứu: mô tả hàng loạt ca.

**TIÊU CHUẨN  
CHỌN BỆNH**



1. Trẻ sơ sinh có mẹ bị giang mai không được điều trị hoặc điều trị không đầy đủ trong thai kỳ.
2. Trẻ sơ sinh có xét nghiệm VDRL máu dương tính và 1 trong các tiêu chuẩn sau:
  - Có triệu chứng về GMBS trên lâm sàng
  - Có dấu hiệu GMBS trên Xquang xương dài.
  - Tăng số lượng tế bào BC ( $> 15$  TBBC/ mm<sup>3</sup>) hoặc tăng protein ( $> 120$ mg/dL) trong DNT.
  - VDRL của DNT (+).

- Cỡ mẫu :Lấy trọn tất cả các trường hợp thỏa tiêu chí chọn bệnh



Hãy Thuốc Tân Tàn - Chăm sóc Đốt nước

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Số liệu được nhập bằng Epidata và phân tích trên phần mềm Stata 14.
- Các biến định tính: tính tần số và tỉ lệ phần trăm.
- Các biến định lượng: tính trị số trung bình và độ lệch chuẩn đối với phân phối chuẩn, tính trung vị và khoảng tứ phân vị đối với phân phối không chuẩn.



Hãy Thuốc Tân Tàn - Chăm sóc Đốt nước

## KẾT QUẢ & BÀN LUẬN

Trong thời gian từ năm 2018 – năm 2021 chúng tôi ghi nhận có 43 trường hợp bị giang mai bẩm sinh tại khoa Sơ Sinh bệnh viện Nhi Đồng 1.



Hãy thuốc tận tâm - Chăm sóc tận tình

## KẾT QUẢ & BÀN LUẬN Đặc điểm dịch tễ

Bảng so sánh tỷ số **giới tính** của trẻ giang mai bẩm sinh với các nghiên cứu nước ngoài

Nghiên cứu	Tỷ số giới tính (Nam/Nữ)
Zhou (N= 130, Trung Quốc) [29]	1.3/1
Garcia (N=61, Argentina) [15]	1.1/1
Lim (N=250, Hàn Quốc) [21]	1.2/1
Chúng tôi	1.9/1



Hãy thuốc tận tâm - Chăm sóc tận tình

## KẾT QUẢ & BÀN LUẬN Đặc điểm dịch tễ

Bảng so sánh **ngày tuổi lúc chẩn đoán** của trẻ giang mai bẩm sinh với các nghiên cứu nước ngoài

Nghiên cứu	Ngày tuổi lúc chẩn đoán (trung vị - khoảng tứ phân vị)
Zhou (N= 130, Trung Quốc)	0 (0 – 3) ngày
Garcia (N=61, Argentina)	2 (1 – 6) tháng
Chúng tôi	4 (1 – 9) ngày



Hãy Thuốc Tân Tàn - Chăm Mềm Đốt Nước

## KẾT QUẢ & BÀN LUẬN

### Đặc điểm dịch tễ

Bảng so sánh tỷ lệ **sanh non** của trẻ giang mai bẩm sinh với các nghiên cứu nước ngoài

Nghiên cứu	Tỷ lệ sanh non (%)
Zhou (N= 130, Trung Quốc)	44.6
Garcia (N=61, Argentina)	25.2
Lim (N=250, Hàn Quốc)	1
Chúng tôi	11.6



Hãy Thuốc Tân Tàn - Chăm Mềm Đốt Nước

## KẾT QUẢ & BÀN LUẬN

### Đặc điểm dịch tễ

Bảng so sánh tỷ lệ **sanh nhẹ cân** của trẻ giang mai bẩm sinh với các nghiên cứu nước ngoài

Nghiên cứu	Tỷ lệ sanh nhẹ cân (%)
Zhou (N= 130, Trung Quốc)	6.2
Garcia (N=61, Argentina)	24
Lim (N=250, Hàn Quốc)	6
Chúng tôi	14



Hãy thuộc lòng tên - Chăm sóc tận tâm

## KẾT QUẢ & BÀN LUẬN Đặc điểm dịch tễ

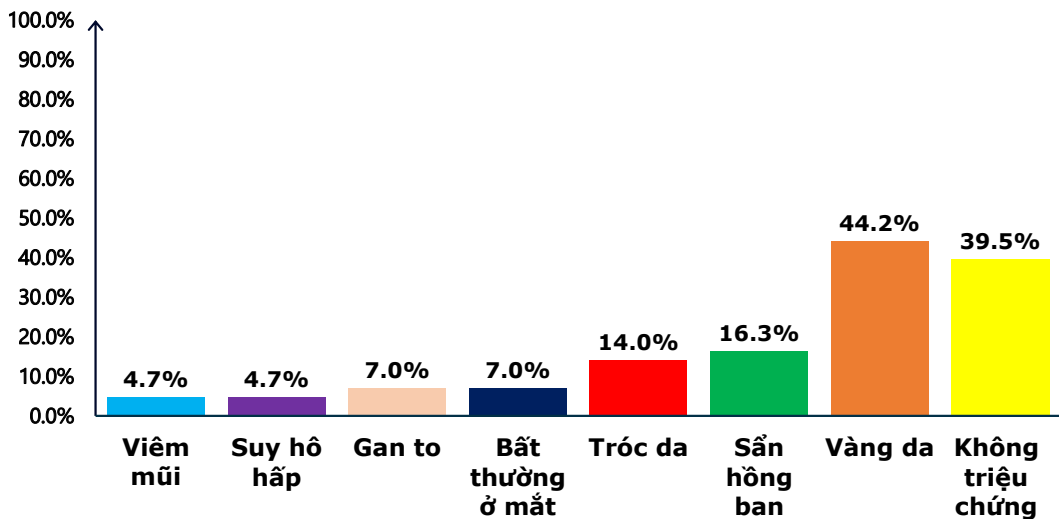
Bảng so sánh việc **điều trị của bà mẹ** trong thai kỳ với các nghiên cứu nước ngoài

Nghiên cứu	Tỷ lệ mẹ không điều trị hoặc điều trị không đầy đủ trong thai kỳ (%)
Zhou (N= 130, Trung Quốc)	80
Garcia (N=61, Argentina)	94.7
Lago (N=518, Brazil)	77
Wozniak (N=115, Mỹ)	75.7
Chúng tôi	97.7



Hãy thuộc lòng tên - Chăm sóc tận tâm

## KẾT QUẢ & BÀN LUẬN Đặc điểm lâm sàng



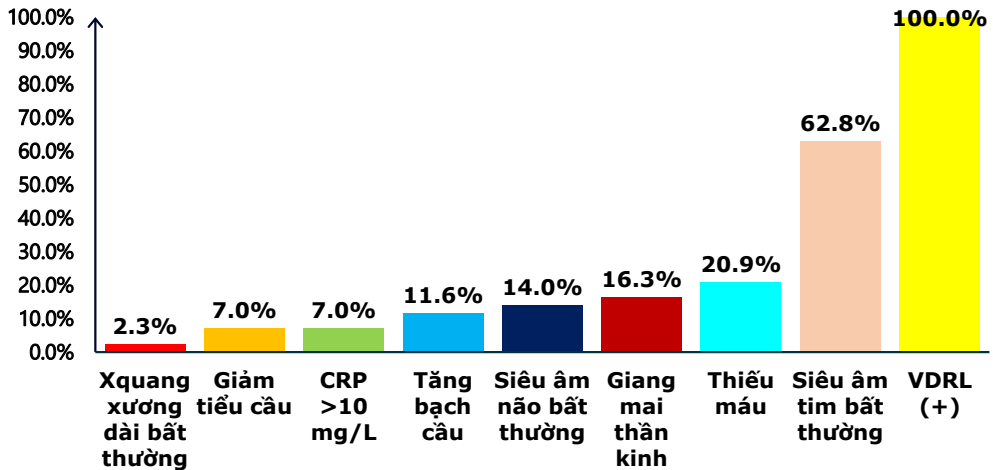
Biểu đồ các biểu hiện lâm sàng của trẻ sơ sinh bị giang mai bẩm sinh (n=43)





Hãy Thuốc Tận Tâm - Chăm sóc Đẳng Quốc

## KẾT QUẢ & BÀN LUẬN Đặc điểm cận lâm sàng



Biểu đồ các biểu hiện cận lâm sàng của trẻ sơ sinh bị giang mai bẩm sinh (n=43)



Hãy Thuốc Tận Tâm - Chăm sóc Đẳng Quốc

## KẾT QUẢ & BÀN LUẬN Đặc điểm điều trị

Bảng Đặc điểm điều trị của nhóm nghiên cứu (n = 43)

Đặc điểm	N (%) hoặc Trung bình ± ĐLC / Trung vị (khoảng tứ phân vị)
Thời gian điều trị (ngày)	10 (10 – 13)
Kháng sinh	
Penicillin G	36 (83.7)
Penicillin G và Kháng sinh khác	7 (16.3)
Hỗ trợ hô hấp	
Không	40 (93.0)
Oxy	0 (0)
NCPAP	2 (4.7)
Thở máy xâm lấn	1 (2.3)
Truyền máu	2 (4.7)
Hồng cầu lắng	2 (4.7)
Huyết tương tươi đông lạnh	1 (2.3)
Tiểu cầu	1 (2.3)
Tử vong	1 (2.3)



Hãy Thuốc Tân Tâm - Chăm sóc tốt nhất

## KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

- Về dịch tễ học: đa số trẻ sanh đủ tháng (88.4%), 97.7% bà mẹ không điều trị đúng trong thai kỳ.
- Về lâm sàng: đa dạng, dấu hiệu thường gặp nhất là vàng da (44.2 %), sẩn hồng ban (16.3 %), tróc da (14 %). Trẻ không có triệu chứng chiếm 39.5%.
- Về CLS: 100% trẻ có VDRL (+), tăng WBC (11.6%), thiếu máu (20.9%), giảm tiểu cầu (7%). CRP >10 mg/L (7%). Bất thường dịch não tủy 16.3%. X quang xương dài bất thường 2.3%.



Hãy Thuốc Tân Tâm - Chăm sóc tốt nhất

## KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

### Đặc điểm điều trị:

- Thời gian điều trị đa số là 10 ngày.
- 100% trẻ được dùng Penicillin G
- 16.3% số trẻ có phối hợp kháng sinh khác để điều trị các bệnh nhiễm trùng đi kèm.
- 93% không cần hỗ trợ hô hấp.
- 1 trẻ tử vong chiếm tỉ lệ 2.3%



Hãy thuộc lòng thông tin chính sách để được

## KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

1

Xét nghiệm tầm soát và điều trị giang mai cho bà mẹ trong thai kỳ nhằm phát hiện bệnh sớm, điều trị đúng và đầy đủ cho bà mẹ.

2

Khám tầm soát và xét nghiệm phù hợp cho trẻ sơ sinh sinh ra từ bà mẹ bị giang mai trong thai kỳ.

3

Cần có những nghiên cứu về dự hậu, về tái phát, phát triển tâm thần kinh, thính lực ở trẻ bị giang mai bẩm sinh sau 1 năm, 5 năm.



Hãy thuộc lòng thông tin chính sách để được

# XIN CẢM ƠN